

Số: 102/2020/QĐST-HNGĐ

M, ngày 18 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 100/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh N**, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 264 Ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 14, thôn Đ, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

[1] Chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, thành phố Hà Nội ngày 16/9/2019 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Nguyễn Văn H cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Nguyễn Thị Thanh N và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Nguyễn Văn H xác nhận có một con chung là cháu Nguyễn Huy H, sinh ngày 16/01/2017. Chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Nguyễn Văn H thỏa thuận giao con chung cho chị Nguyễn Thị Thanh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc khi có thay đổi khác. Chị Nguyễn Thị Thanh N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự đều khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh N tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được đối trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002750 ngày 08/5/2020, chị Nguyễn Thị Thanh N còn được nhận lại 150.000 đồng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn